

Số: /QĐ-UBND

Đồ Sơn, ngày tháng 4 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng cơ sở
cho các sáng kiến ngành Giáo dục và Đào tạo năm học 2024 - 2025**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/02/2025;

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15/6/2022;

Căn cứ Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Luật Khoa học và Công nghệ năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 13/2012/NĐ-CP ngày 02/3/2012 của Chính phủ Ban hành Điều lệ sáng kiến; Thông tư số 18/2013/TT-BKHCN ngày 01/8/2013 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành một số quy định của Điều lệ sáng kiến được ban hành theo Nghị định số 13/2012/NĐ-CP ngày 02/3/2012 của Chính phủ;

Theo đề nghị của Hội đồng đánh giá hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng cơ sở cho các sáng kiến ngành Giáo dục và Đào tạo quận Đồ Sơn năm học 2024 - 2025 tại Tờ trình số 05/TTr-HĐĐGSK ngày 09/4/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng cơ sở cho 134 sáng kiến của 157 tác giả ngành Giáo dục và Đào tạo quận Đồ Sơn năm học 2024 - 2025 (có danh sách cụ thể theo Phụ lục gửi kèm).

Điều 2. Các tác giả có sáng kiến trên được hưởng quyền lợi theo quy định hiện hành.

Trưởng phòng Phòng Giáo dục và Đào tạo quận, Hiệu trưởng các trường trực thuộc có trách nhiệm phổ biến, nhân rộng, phát huy hiệu quả các sáng kiến được công nhận vào công tác quản lý và giảng dạy.

Điều 3. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân quận, Thường trực Hội đồng Tư vấn Khoa học và Công nghệ quận, Hội đồng Thi đua khen thưởng quận, Trưởng phòng Phòng Giáo dục và Đào tạo quận, Hiệu trưởng các trường trực thuộc và các ông (bà) có tên trong danh sách kèm theo căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- TT.QU; TT.HĐND quận;
- CT, các PCT UBND quận;
- Hội đồng TĐKT quận;
- Hội đồng TVKH&CN quận;
- Lưu: VT, VHKH&TT.

CHỦ TỊCH

Trần Khắc Kiên

Phụ lục
Danh sách công nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng cơ sở cho các sáng kiến
ngành Giáo dục và Đào tạo năm học 2024 - 2025
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /4/2025 của Ủy ban nhân dân quận Đồ Sơn)

STT	Tên tác giả	Chức vụ - Đơn vị công tác	Tên sáng kiến	GK1	GK2	GK3	ĐTB
1	Lưu Thị Phương Thảo	Giáo viên Trường Mầm non Hải Sơn	Hướng dẫn trẻ 5-6 tuổi phân loại rác thải sinh hoạt	95	95	94	94.67
2	Trần Thị Thanh Nhân	Giáo viên Trường THCS Hợp Đức	Ứng dụng trí tuệ nhân tạo AI trong giảng dạy tiếng Anh kích thích sự say mê sáng tạo của học sinh trường THCS.	95	95	92	94.00
3	Đỗ Thị Mai Trang	Hiệu trưởng Trường Tiểu học Ngọc Xuyên	Giải pháp xây dựng niềm tin của phụ huynh đối với nhà trường.	93	93	94	93.33
4	Lưu Thị Hường	Phó Hiệu trưởng Trường Tiểu học Ngọc Xuyên		93	93	94	93.33
5	Đinh Thị Nhân	Hiệu trưởng Trường Tiểu học Bàng La	Một số giải pháp nâng cao chất lượng hoạt động trải nghiệm sáng tạo ở trường Tiểu học Bàng La	93	94	92	93.00
6	Lê Thị Phương	Phó Hiệu trưởng Trường Tiểu học Bàng La		93	94	92	93.00
7	Bùi Thị Hằng	Hiệu trưởng Trường Tiểu học Hợp Đức	Nâng cao hiệu quả các tiết dạy thông qua trải nghiệm làm đồ dùng trực quan.	92	93	94	93.00
8	Đỗ Thị Thom	Phó Hiệu trưởng Trường Tiểu học Hợp Đức	Giải pháp quản lý nhằm nâng cao chất lượng Giáo dục An toàn giao thông, phòng chống tai nạn thương tích cho học sinh tiểu học	92	93	94	93.00
9	Đỗ Thị Phương	Phó Hiệu trưởng Trường Tiểu học Hợp Đức		92	93	94	93.00

10	Trần Thị Thu Hà	Hiệu trưởng Trường Tiểu học Hải Sơn	Giải pháp nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giáo viên trong trường tiểu học đáp ứng chương trình GDPT 2018.	93	93	93	93.00
11	Hoàng Thị Lan	Phó Hiệu trưởng Trường Tiểu học Hải Sơn		93	93	93	93.00
12	Lương Hà Ninh	Giáo viên Trường TH&THCS Vạn Hương	Đổi mới kiểm tra đánh giá trong dạy học Ngữ văn 9 bằng ứng dụng AI và tạo các dự án số	90	93	94	92.33
13	Lưu Thị Hồng Thơm	Hiệu trưởng Trường Tiểu học Minh Đức	Giải pháp triển khai thực hiện hiệu quả quy tắc ứng xử văn hóa trong trường Tiểu học.	92	92	93	92.33
14	Lưu Thị Tuyết Mai	Phó Hiệu trưởng Trường Tiểu học Minh Đức		92	92	93	92.33
15	Đỗ Đình Triệu	Giáo viên Trường Tiểu học Bàng La	Ứng dụng trí tuệ nhân tạo vào giảng dạy môn Toán lớp 4 nhằm nâng cao chất lượng dạy học và tạo hứng thú học tập cho học sinh.	92	93	92	92.33
16	Lê Thị Thùy Dung	Giáo viên Trường Mầm non Ngọc Xuyên	Một số kinh nghiệm sáng tác bài hát, bài thơ, câu chuyện bằng các ứng dụng AI cho trẻ mầm non	93	92	92	92.33
17	Đinh Thị Hoài Oanh	Giáo viên Trường Tiểu học Ngọc Xuyên	Giải pháp nâng cao hiệu quả gắn kết và giảm áp lực trong buổi họp phụ huynh học sinh đầu năm tại lớp 5A1, trường Tiểu học Ngọc Xuyên	92	93	91	92.00
18	Hoàng Thị Lan	Phó Hiệu trưởng Trường Tiểu học Hải Sơn	Một số giải pháp quản lý và chỉ đạo dạy học tích hợp ở trường tiểu học.	91	92	93	92.00
19	Đinh Thị Phương Thảo	Phó Hiệu trưởng Trường Mầm non Ngọc Xuyên	Một số biện pháp chỉ đạo “Nâng cao hiệu quả công tác quản lý chăm sóc nuôi dưỡng trong trường Mầm non Ngọc Xuyên	92	93	91	92.00
20	Đinh Xuân Phú	Giáo viên Trường THCS Vạn Sơn	Rèn luyện kỹ năng viết bài văn nghị luận xã hội: Định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh	93.5	94	88	91.83

21	Nguyễn Thị Thu Huyền	Giáo viên Trường Tiểu học Ngọc Xuyên	Phát triển kỹ năng sống cho học sinh lớp 1 bằng những câu chuyện thông qua tiết sinh hoạt lớp 1	91	92	92	91.67
22	Trần Thị Thu Hà	Hiệu trưởng Trường Tiểu học Hải Sơn	Một số giải pháp chỉ đạo góp phần nâng cao công tác quản lý hồ sơ điện tử ở trường tiểu học.	92	92	91	91.67
23	Hoàng Thị Bình	Phó Hiệu trưởng Trường Tiểu học Hải Sơn		92	92	91	91.67
24	Lương Thị Hoài	Hiệu trưởng Trường THCS Vạn Sơn	Một số giải pháp quản lý nâng cao hiệu quả công tác giáo dục an toàn giao thông cho học sinh	91	92	91	91.33
25	Ngô Thị Nguyệt	Hiệu trưởng Trường Mầm non Hợp Đức	Một số biện pháp huy động các nguồn lực tăng cường cơ sở vật chất trong nhà trường	90	92	92	91.33
26	Trần Thị Huệ	Phó Hiệu trưởng Trường Mầm non Minh Đức	Giải pháp nâng cao chất lượng tổ chức ngày hội, ngày lễ cho trẻ thông qua các hoạt động trải nghiệm	92	91	91	91.33
27	Lê Thị Hường	Hiệu trưởng Trường Mầm non Vạn Hương	Một số biện pháp chỉ đạo, nhằm nâng cao kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học cho giáo viên.	92	91	91	91.33
28	Nguyễn Thị Bích Hạnh	Phó Hiệu trưởng Trường Mầm non Vạn Hương		92	91	91	91.33
29	Hoàng Thị Thuý	Hiệu trưởng Trường Mầm non Hải Sơn	Giải pháp chỉ đạo nâng cao chất lượng bữa ăn cho trẻ	92	91	91	91.33
30	Lê Thị Huyền	Phó Hiệu trưởng Trường Mầm non Hải Sơn		92	91	91	91.33

31	Nguyễn Thị Thức	Hiệu trưởng Trường THCS Ngọc Hải	Giải pháp sử dụng hiệu quả phần mềm quản lý thu không dùng tiền mặt Trường THCS Ngọc Hải	89	92	92	91.00
32	Đỗ Thị Thom	Phó Hiệu trưởng Trường Tiểu học Hợp Đức	Giải pháp quản lý giáo dục đạo đức cho học sinh nhằm nâng cao chất lượng giáo dục ở trường tiểu học	91	90	92	91.00
33	Đỗ Thị Phương	Phó Hiệu trưởng Trường Tiểu học Hợp Đức		91	90	92	91.00
34	Lê Thị Thu Hà	Giáo viên Trường Tiểu học Hợp Đức	Một số giải pháp nâng cao ý thức tự học cho học sinh lớp 1	90	91	92	91.00
35	Nguyễn Thị Thu Hằng	Giáo viên Trường Tiểu học Hợp Đức	Ứng dụng công nghệ AI vào dạy học môn Tiếng Việt lớp 5	90	91	92	91.00
36	Đỗ Thị Hiền	Giáo viên Trường Tiểu học Ngọc Xuyên	Một số biện pháp trong công tác chủ nhiệm lớp nhằm nâng cao chất lượng học tập cho học sinh lớp 2	90	92	91	91.00
37	Trần Ngọc Bích	Giáo viên Trường TH&THCS Vạn Hương	Giải pháp nhằm nâng cao chất lượng dạy học giải toán có lời văn ở học sinh lớp 4.	91	92	90	91.00
38	Hoàng Thị Bình	Phó Hiệu trưởng Trường Tiểu học Hải Sơn	Một số giải pháp giúp học sinh hứng thú trong các hoạt động ngoại khóa thông qua chuyên đề Đội “Âm vang Điện Biên” bằng hình thức sân khấu hóa.	90	91	92	91.00
39	Nguyễn Thị Vân Anh	Giáo viên Trường Tiểu học Hải Sơn		90	91	92	91.00
40	Nguyễn Thị Thu Hường	Phó Hiệu trưởng Trường Mầm non Quận	Một số giải pháp chỉ đạo giáo viên ứng dụng phương pháp giáo dục STEAM tổ chức hoạt động học cho trẻ mẫu giáo tại Trường mầm non Quận.	91	92	90	91.00
41	Nguyễn Thị Thảo	Phó Hiệu trưởng Trường Mầm non Bàng La	Một số giải pháp chỉ đạo giáo viên xây dựng lớp học hạnh phúc trong trường mầm non	88	92.5	92	90.83
42	Nguyễn Thị Kim Thoa	Hiệu trưởng Trường THCS Bàng La	Thực hiện chuyển đổi số trong quản lý dạy và học tại trường THCS Bàng La góp phần	88	92	92	90.67

43	Nguyễn Đắc Nghị	Phó Hiệu trưởng Trường THCS Bàng La	nâng cao chất lượng giáo dục	88	92	92	90.67
44	Hoàng Thị Hồng Anh	Giáo viên Trường THCS Bàng La	Sử dụng phần mềm Canva để thiết kế nguồn học liệu trong dạy và học môn Ngữ Văn lớp 6 tại Trường THCS Bàng La	87	92	93	90.67
45	Bùi Thủy Yến	Giáo viên Trường THCS Ngọc Hải	Giải pháp sử dụng phim hoạt hình trong việc nâng cao chất lượng giảng dạy phân môn Lịch sử 6	90	90	92	90.67
46	Đào Thị Lan Anh	Giáo viên Trường THCS Bàng La	Giải pháp tăng khả năng ghi nhớ của học sinh bằng phương pháp ghi chép thông minh	91	90	90	90.33
47	Đỗ Thị Tuyết Nhung	Giáo viên Trường THCS Ngọc Hải	Ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong việc hướng dẫn học sinh sử dụng phần mềm Matlab để phát triển năng lực tự chủ và tự học của học sinh trong việc học Khoa học tự nhiên bằng tiếng Anh tại trường THCS.	90	90	91	90.33
48	Ngô Văn Thắng	Hiệu trưởng Trường THCS Hợp Đức	Một số giải pháp quản lý trong công tác xây dựng trường chuẩn quốc gia tại Trường THCS Hợp Đức	90	90	91	90.33
49	Nguyễn Thị Hường	Phó Hiệu trưởng Trường THCS Hợp Đức		90	90	91	90.33
50	Lưu Hồ Quyên	Giáo viên Trường Tiểu học Bàng La	Giải pháp phối hợp với giáo viên chủ nhiệm và các đoàn thể khác trong nhà trường để tập huấn Ban chỉ huy liên chi đội nhằm nâng cao hoạt động đội tại trường tiểu học Bàng La.	91	91	89	90.33
51	Đinh Hoàng Lâm	Giáo viên Trường TH&THCS Vạn Hương	Phát triển năng lực tự học cho học sinh lớp 3 trong dạy học đọc hiểu	90	90	91	90.33
52	Đoàn Thị Lan Anh	Giáo viên Trường Mầm non Quận	Ứng dụng công nghệ thông tin thiết kế bài giảng cho trẻ 3 tuổi.	90	91	90	90.33

53	Trịnh Hoàng Sơn Tùng	Giáo viên Trường THCS Vạn Sơn	Biện pháp nâng cao chất lượng giảng dạy môn Khoa học tự nhiên thông qua việc hướng dẫn học sinh nghiên cứu khoa học kỹ thuật	90.5	90	90	90.17
54	Ngô Thị Phương Thoa	Phó Hiệu trưởng - Trường TH&THCS Vạn Hương	Cải tiến hoạt động bồi dưỡng học sinh giỏi qua việc dạy học phân hóa trình độ học sinh	86	92	92	90.00
55	Đinh Thị Huyền Lương	Giáo viên Trường Tiểu học Minh Đức	Ứng dụng Công nghệ thông tin – chuyển đổi số trong công tác giảng dạy, giáo dục nhằm góp phần nâng cao hiệu quả công tác chủ nhiệm lớp và phát triển năng lực cho học sinh.	91	89	90	90.00
56	Lưu Thị Hồng Thơm	Giáo viên Trường Tiểu học Minh Đức		91	89	90	90.00
57	Hoàng Thị Phương Thảo	Giáo viên Trường Tiểu học Bàn La	Một số giải pháp ứng dụng công nghệ thông tin, thiết kế và sử dụng một số trò chơi PowerPoint nhằm tạo hứng thú trong học tập các môn học cho học sinh lớp 5.	90	91	89	90.00
58	Lưu Thị Nhung	Giáo viên Trường Tiểu học Hợp Đức	Một số biện pháp giúp đỡ học sinh có hoàn cảnh khó khăn tích cực vươn lên trong học tập.	89	90	91	90.00
59	Nguyễn Thị Thanh Mai	Giáo viên Trường Tiểu học Ngọc Xuyên	Một số biện pháp nhằm nâng cao ý thức tự giác cho học sinh lớp 3	90	90	90	90.00
60	Bùi Thị Hằng	Hiệu trưởng Trường Mầm non Bàn La	Một số biện pháp thực hiện tốt công tác kiểm định chất lượng, xây dựng trường mầm non đạt chuẩn Quốc gia	89	91	90	90.00
61	Ngô Hải Thu	Phó Hiệu trưởng Trường THCS Vạn Sơn	Giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện đối với học sinh Trường THCS Vạn Sơn	89.5	90	90	89.83
62	Lương Thị Ngọc Minh	Giáo viên Trường Tiểu học Bàn La	Một số giải pháp xây dựng nề nếp học tập cho học sinh lớp 2	89	90	90	89.67
63	Bùi Thị Thúy	Giáo viên Trường Tiểu học Hợp Đức	Một số biện pháp gây hứng thú học Tiếng Anh cho học sinh qua các bài hát ngắn.	86	96	87	89.67

64	Mai Thị Hiên	Giáo viên Trường Tiểu học Ngọc Xuyên	Vận dụng hiệu quả phương pháp sắm vai trong giảng dạy môn Tiếng Việt giúp học sinh lớp 5 nâng cao năng lực hợp tác, giao tiếp tích cực.	89	90	90	89.67
65	Nguyễn Phương Thảo	Giáo viên Trường Mầm non Quận	Ứng dụng công nghệ AI trong việc tạo video hoạt hình hỗ trợ tổ chức hoạt động học cho trẻ 4-5 tuổi.	90	90	89	89.67
66	Phạm Thị Thanh Huyền	Giáo viên Trường Mầm non Quận		90	90	89	89.67
67	Vũ Thị Yến	Giáo viên Trường THCS Vạn Sơn	Ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy môn Tiếng Anh tại Trường THCS Vạn Sơn	90.5	90	88	89.50
68	Lưu Thị Thơm	Giáo viên Trường THCS Ngọc Hải	Vận dụng giáo dục Stem vào môn Khoa học tự nhiên với chủ đề “Chế tạo bể lọc nước đơn giản trong gia đình”	91	88	89	89.33
69	Dương Phương Anh	Giáo viên Trường THCS Ngọc Hải		91	88	89	89.33
70	Mai Thị Huyền	Giáo viên Trường Tiểu học Hợp Đức	Một số biện pháp nâng cao hiệu quả công tác giáo dục lòng yêu nước và tinh thần tự hào dân tộc cho học sinh tiểu học	89	89	90	89.33
71	Ngô Thị Thu	Giáo viên Trường Tiểu học Hải Sơn	Nâng cao hiệu quả dạy học Toán lớp 5 thông qua vận dụng phương pháp dạy học tích cực theo chương trình GDPT 2018.	89	89	90	89.33
72	Phạm Thị Thảo	Phó Hiệu trưởng Trường Mầm non Hợp Đức	Một số biện pháp nâng cao chất lượng kiểm tra nội bộ trong trường mầm non	88	90	90	89.33
73	Trần Thị Hào	Giáo viên Trường THCS Ngọc Hải	Ứng dụng thí nghiệm khoa học nhằm nâng cao năng lực, phẩm chất cho học sinh trong phân môn Địa lí 6 tại Trường THCS Ngọc Hải	88	90	89	89.00
74	Nguyễn Thị Thu Huyền	Giáo viên Trường Tiểu học Bằng La	Một số giải pháp rèn nền nếp học tập cho học sinh lớp 1.	89	90	88	89.00

75	Trần Thị Huyền Trang	Giáo viên Trường Tiểu học Hải Sơn	Ứng dụng sơ đồ tư duy để dạy học các bài toán về tỉ số cho học sinh lớp 5.	88	90	89	89.00
76	Ngô Thị Thu	Giáo viên Trường Tiểu học Hải Sơn		88	90	89	89.00
77	Bùi Thị Trang	Giáo viên Trường Mầm non Hải Sơn	Xây dựng lớp học hạnh phúc (Lớp 5-6 tuổi)	90	89	88	89.00
78	Nguyễn Thị Mai	Giáo viên Trường Mầm non Hải Sơn		90	89	88	89.00
79	Phạm Thị Yến Linh	Giáo viên Trường THCS Vạn Sơn	Một số giải pháp rèn kỹ năng tạo hình trong giảng dạy mỹ thuật ở THCS	89	89	88	88.67
80	Trần Thị Hoa	Giáo viên Trường Tiểu học Ngọc Xuyên	Một số biện pháp dạy học các môn học lớp 4 theo Bài học Stem.	88	89	89	88.67
81	Trần Thị Hằng	Giáo viên Trường Mầm non Minh Đức	Nâng cao hiệu quả ứng dụng phương pháp giáo dục STEAM vào việc tổ chức hoạt động cho trẻ 5-6 tuổi làm quen chữ cái	88	89	89	88.67
82	Nguyễn Thị Hà	Giáo viên Trường Mầm non Minh Đức		88	89	89	88.67
83	Ngô Thị Thu Huyền	Giáo viên Trường Mầm non Quận	Một số biện pháp nâng cao kỹ năng làm việc nhóm thông qua phương pháp dạy học steam cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi tại trường mầm non	89	89	88	88.67
84	Ngô Thanh Bình	Giáo viên Trường Mầm non Quận		89	89	88	88.67
85	Bùi Bích Phương	Giáo viên Trường Mầm non Bàng La	Ứng dụng phương pháp giáo dục STEAM vào tổ chức hoạt động làm quen chữ cái cho trẻ 5-6 tuổi	88	89	89	88.67
86	Nguyễn Thị Nguyệt Ánh	Giáo viên Trường THCS Hợp Đức	Nâng cao chất lượng dạy học môn Ngữ văn thông qua hoạt động trải nghiệm sáng tạo “Sân khấu hóa một số hình tượng nhân vật trong tác phẩm văn học”	88.5	88	89	88.50

87	Hà Thị Ngoan	Giáo viên Trường Mầm non Minh Đức	Sử dụng bộ gõ cơ thể trong việc nâng cao chất lượng vận động theo nhạc cho trẻ 4-5 tuổi	87	89.5	89	88.50
88	Lưu Đắc Thắng	Giáo viên Trường THCS Vạn Sơn	Giải pháp nâng cao kỹ năng bơi ếch cho học sinh	90	90	85	88.33
89	Đỗ Hải Vân	Giáo viên Trường THCS Hợp Đức	Một số giải pháp giảng dạy nội dung “Project” giúp phát triển phẩm chất và năng lực Tiếng Anh cho học sinh khối lớp 7 THCS	89	88	88	88.33
90	Vũ Tiến Đạt	Giáo viên Trường THCS Hợp Đức	Một số phương pháp giúp học sinh tăng hứng thú học chủ đề văn hoá dân gian nội dung giáo dục địa phương lớp 8	89	89	87	88.33
91	Hà Thị Uyên	Giáo viên Trường Tiểu học Ngọc Xuyên	Giải pháp giúp học sinh lớp 1 thực hiện tốt nội quy trường lớp.	88	88	89	88.33
92	Lương Thị Lan Hương	Giáo viên Trường TH&THCS Vạn Hương	Lồng ghép các hình thức nghệ thuật trải nghiệm trong giờ sinh hoạt lớp cho học sinh lớp 1.	88	88	89	88.33
93	Nguyễn Thị Huyền Trang	Giáo viên Trường Mầm non Minh Đức	Sáng kiến về việc thiết kế video khi tổ chức các hoạt động trong trường mầm non	87	89	89	88.33
94	Hoàng Thị Hải Yến	Giáo viên Trường Mầm non Quận	Một số biện pháp giáo dục quyền trẻ em cho trẻ 5-6 tuổi trong trường mầm non.	88	88	89	88.33
95	Đinh Thị Duyên	Giáo viên Trường Mầm non Hải Sơn	Một số biện pháp ứng dụng công nghệ thông tin nâng cao hiệu quả trò chơi tương tác trong dạy học	89	88	88	88.33
96	Vũ Thị Ngọc Diệp	Giáo viên Trường THCS Vạn Sơn	Nâng cao chất lượng giảng dạy chủ đề Trái Đất và Bầu trời qua phần mềm mô phỏng hành tinh	87	87	90	88.00
97	Phạm Thị Thúy	Giáo viên Trường TH&THCS Vạn Hương	Một số giải pháp nâng cao hứng thú học tập môn Toán 6 thông qua sử dụng trò chơi học tập và ứng dụng CNTT vào thiết kế trò chơi	90	86	88	88.00

98	Đàm Thị Thuý	Giáo viên Trường THCS Hợp Đức	Biện pháp hướng dẫn học sinh sử dụng máy tính cầm tay để nâng cao năng lực giải Toán 9.	88	88	88	88.00
99	Vũ Thị Oanh	Giáo viên Trường Tiểu học Ngọc Xuyên	Giải pháp rèn nền nếp cho học sinh lớp 5 trong công tác chủ nhiệm lớp.	87	89	88	88.00
100	Đỗ Thị Ánh	Giáo viên Trường TH&THCS Vạn Hương	Giải pháp xây dựng lớp học tích cực thông qua sự thấu hiểu, sẻ chia đối với học sinh lớp 5.	87	88	89	88.00
101	Nguyễn Thị Thanh	Giáo viên Trường TH&THCS Vạn Hương	Giải pháp xây dựng lớp học hạnh phúc cho học sinh lớp 2 Trường TH&THCS Vạn Hương	87	89	88	88.00
102	Bùi Thị Hằng	Giáo viên Trường Mầm non Bàng La	Một số biện pháp giúp trẻ 3-4 tuổi biết yêu thương chia sẻ với người thân bạn bè	88	88	88	88.00
103	Đinh Hoàng Lâm	Giáo viên Trường THCS Ngọc Hải	Tạo hứng thú cho học sinh THCS khi học từ vựng Tiếng Anh thông qua ứng dụng CNTT	89	86	88	87.67
104	Ngô Thị Thu Huyền	Giáo viên Trường THCS Hợp Đức	Phát huy tính tích cực của học sinh qua hoạt động khởi động trong môn học Giáo dục công dân ở trường trung học cơ sở	88	88	87	87.67
105	Bùi Thị Thanh Nha	Giáo viên Trường THCS Hợp Đức		88	88	87	87.67
106	Ngô Thị Anh	Giáo viên Trường Mầm non Hợp Đức	Một số biện pháp giúp trẻ 4-5 tuổi hứng thú và chủ động trong bữa ăn chia theo khay tại trường Mầm non Hợp Đức	86	89	88	87.67
107	Nguyễn Thuý Vân	Giáo viên Trường Mầm non Bàng La	Một số biện pháp giáo dục tính tự lập cho trẻ Nhà trẻ.	87	88	88	87.67
108	Ngô Thị Kim Cúc	Giáo viên Trường THCS Bàng La	Một số giải pháp nhằm nâng cao năng lực tự học của học sinh tại Trường THCS Bàng La	89	86	87	87.33
109	Nguyễn Thị Giang	Giáo viên Trường THCS Vạn Sơn	Giải pháp khai thác, sử dụng kênh hình hiệu quả trong dạy học môn Ngữ văn	88	88	86	87.33

110	Đinh Thị Hà Vân	Giáo viên Trường THCS Ngọc Hải	Phát huy tính tích cực, tự học khi học môn Toán của học sinh Trường THCS Ngọc Hải	89	86	87	87.33
111	Đặng Thị Thảo	Giáo viên Trường THCS Hợp Đức	Ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học Lịch sử và Địa lí đáp ứng chương trình Giáo dục phổ thông 2018 (phân môn Lịch sử)	86	87	89	87.33
112	Nguyễn Thị Khánh Huyền	Giáo viên Trường Mầm non Minh Đức	Giải pháp nâng cao chất lượng tổ chức hoạt động khám phá cho trẻ 4-5 tuổi thông qua hoạt động thực hành trải nghiệm	86	88	88	87.33
113	Trần Thị Gấm	Giáo viên Trường Mầm non Hải Sơn	Một số biện pháp ứng dụng phương pháp giáo dục STEAM trong tổ chức hoạt động tạo hình cho trẻ 4-5 tuổi	88	87	87	87.33
114	Đinh Thị Thu Huyền	Giáo viên Trường Mầm non Hải Sơn		88	87	87	87.33
115	Phạm Thị Hương	Giáo viên Trường THCS Hợp Đức	Giải pháp phòng chống bạo lực ngôn từ trong Trường THCS Hợp Đức	87.5	87	87	87.17
116	Đinh Thị Ngọc Mai	Giáo viên Trường THCS Vạn Sơn	Rèn kỹ năng giải một số dạng bài toán thực tế cho học sinh	86	88	87	87.00
117	Hoàng Thị Loan	Giáo viên Trường TH&THCS Vạn Hương	Lồng ghép các hoạt động trải nghiệm sáng tạo trong dạy học ngữ văn lớp 7 nhằm phát huy năng lực phẩm chất học sinh	87	88	86	87.00
118	Lê Thị Tuyết Nhung	Giáo viên Trường Tiểu học Hải Sơn	Nâng cao năng lực viết đoạn văn ngắn cho học sinh lớp 2	86	87	88	87.00
119	Lưu Thị Thùy Dung	Giáo viên Trường Mầm non Hải Sơn	Khuyến khích trẻ sáng tạo để nâng cao chất lượng hoạt động học cho trẻ 5-6 tuổi	87	86	88	87.00
120	Lương Thị Yến	Giáo viên Trường Mầm non Hải Sơn		87	86	88	87.00
121	Đinh Thị Ánh	Giáo viên Trường Mầm non Bằng La	Tích hợp, lồng ghép quyền con người trong việc giáo dục trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi giúp trẻ nhận thức và bảo vệ bản thân	88	87	86	87.00

122	Hoàng Thị Cúc	Giáo viên Trường Mầm non Hợp Đức	Một số biện pháp lồng ghép quyền trẻ em vào các hoạt động trong ngày cho trẻ 5 -6 tuổi trong trường mầm non	85	88.5	87	86.83
123	Phạm Thị Mai Phương	Giáo viên Trường THCS Bàng La	Ứng dụng kiến thức vẽ trang trí ở trường THCS để tạo ra các vật dụng có ích trong cuộc sống	89	85	86	86.67
124	Phạm Thị Nhung	Giáo viên Trường THCS Vạn Sơn	Hiệu quả công tác tuyên truyền luật An toàn giao thông đường bộ cho học sinh thông qua hoạt động giáo dục tập thể tại Trường THCS Vạn Sơn.	87	86	87	86.67
125	Đinh Thị Khánh Linh	Giáo viên Trường THCS Ngọc Hải	Lồng ghép các hoạt động thực hành trải nghiệm trong chứng minh hình học toán 7	89	85	86	86.67
126	Nguyễn Thị Phương	Giáo viên Trường THCS Hợp Đức	Phát huy tính tích cực học tập của học sinh thông qua phương pháp dạy học tích hợp liên môn trong môn Toán học	87	86	87	86.67
127	Đinh Thị Tuyền	Giáo viên Trường Mầm non Vạn Hương	Một số biện pháp xây dựng lớp học Xanh - Thân thiện cho trẻ mẫu giáo 4-5 tuổi	87	87	86	86.67
128	Bùi Thu Huyền	Giáo viên Trường Mầm non Bàng La	Ứng dụng Phương pháp giáo dục STEAM vào tổ chức hoạt động khám phá khoa học cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi	86	87	87	86.67
129	Hoàng Thị Chang	Giáo viên Trường Mầm non Bàng La	Một số biện pháp phát triển ngôn ngữ cho trẻ độ tuổi 24-36 tháng tuổi thông qua các hoạt động một ngày ở trường của trẻ	86	87	87	86.67
130	Lê Thị Hồng Dung	Giáo viên Trường THCS Bàng La	Lựa chọn một số bài tập nhằm nâng cao hiệu quả kỹ thuật phát cầu trái tay trong môn Thể thao tự chọn Cầu lông cho học sinh lớp 8	87	86	86	86.33
131	Phạm Thị Lưu	Giáo viên Trường Tiểu học Minh Đức	Đổi mới phương pháp dạy từ vựng Tiếng Anh cho học sinh Tiểu học.	88	85	86	86.33

132	Nguyễn Thị Thúy Hoa	Giáo viên Trường Mầm non Ngọc Xuyên	Một số biện pháp giúp trẻ rèn sự mạnh dạn, tự tin trong giao tiếp cho trẻ 5-6 tuổi tại trường Mầm non Ngọc Xuyên	88	85	86	86.33
133	Đinh Thị Ngọc Mai	Giáo viên Trường Mầm non Vạn Hương	Một số biện pháp xây dựng lớp học Xanh - Thân thiện cho trẻ mẫu giáo 4-5 tuổi	87	86	86	86.33
134	Lê Văn Bính	Giáo viên Trường THCS Bằng La	Ra đề theo hướng mở trong môn Ngữ văn cấp THCS	87	85	86	86.00
135	Đỗ Thị Tâm	Giáo viên Trường Tiểu học Minh Đức	Một số trò chơi giúp học sinh hứng thú học tập môn Toán 2.	87	85	86	86.00
136	Lưu Thị Thu Hằng	Giáo viên Trường Tiểu học Minh Đức	Một số trò chơi học tập trong dạy học Luyện từ và câu lớp 4.	87	85	86	86.00
137	Cao Thị Hương	Giáo viên Trường Tiểu học Hợp Đức	Nâng cao hiệu quả dạy học môn Khoa học lớp 4 thông qua hoạt động giáo dục STEM	85	86	87	86.00
138	Lương Việt Công	Giáo viên Trường Tiểu học Ngọc Xuyên	Giải pháp phát triển văn hoá đọc cho học sinh lớp 3 góp phần giáo dục đạo đức, nhân cách, kiến thức và kỹ năng cho học sinh.	85	86	87	86.00
139	Nguyễn Thị Trang	Giáo viên Trường TH&THCS Vạn Hương	Rèn kỹ năng tự tin và tinh thần đoàn kết cho học sinh lớp 4.	85	86	87	86.00
140	Nguyễn Thị Thùy Dương	Giáo viên Trường Tiểu học Hải Sơn	Ứng dụng STEM vào dạy học môn Toán cho học sinh lớp 1 theo chương trình GDPT 2018.	85	86	87	86.00
141	Đinh Thị Thanh Hương	Giáo viên Trường Mầm non Vạn Hương	Một số biện pháp nâng cao chất lượng hoạt động góc cho trẻ 3-4 tuổi	87	86	85	86.00
142	Đinh Thị Khánh Chi	Giáo viên Trường Mầm non Vạn Hương	Một số biện pháp nâng cao hiệu quả tổ chức hoạt động trải nghiệm cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi trong trường mầm non	86	87	85	86.00
143	Nguyễn Thị Liên	Giáo viên Trường Mầm non Vạn Hương		86	87	85	86.00
144	Vũ Thị Huệ	Giáo viên Trường TH&THCS Vạn Hương	Một số biện pháp phát huy vai trò, năng lực của đội ngũ cán bộ lớp	86	85	86	85.67

145	Phạm Thị Thu	Giáo viên Trường THCS Bàng La	Một số giải pháp nâng cao hiệu quả giáo dục giới tính, sức khỏe sinh sản vị thành niên cho học sinh lớp chủ nhiệm.	88	84	84	85.33
146	Nguyễn Thị Thu Hương	Giáo viên Trường TH&THCS Vạn Hương	Vận dụng hiệu quả phương pháp thảo luận theo nhóm đôi trong môn Tiếng Anh lớp 6	88	85	83	85.33
147	Lê Tuấn Anh	Giáo viên Trường Tiểu học Ngọc Xuyên	Một số biện pháp giúp học sinh trường Tiểu học Ngọc Xuyên nâng cao thành tích thi đấu bơi ếch trong môn Bơi lội	85	85	86	85.33
148	Đỗ Đình Thùy	Giáo viên Trường THCS Bàng La	Một số bài tập nâng cao chất lượng môn cầu lông trường THCS Bàng La	86	84	85	85.00
149	Phạm Văn Điệp	Giáo viên Trường THCS Hợp Đức	Các biện pháp sử dụng Át lát Địa lí Việt Nam trong việc nâng cao chất lượng môn Lịch sử và Địa lí	84	85	86	85.00
150	Đinh Thị Lan Hương	Giáo viên Trường Tiểu học Minh Đức	Giáo dục cho học sinh tình yêu quê hương đất nước, lòng tự hào tự tôn dân tộc qua chuyên đề “Chúng em hành quân theo bước anh hùng”.	86	84	85	85.00
151	Vũ Thị Thuỳ Linh	Giáo viên Trường Tiểu học Minh Đức	Biện pháp phát huy sự chủ động, sáng tạo của học sinh khi học bảng nhân và bảng chia Toán 3.	86	84	85	85.00
152	Đỗ Thị Phượng	Giáo viên Trường Tiểu học Bàng La	Giải pháp sử dụng trực quan kết hợp ứng dụng công nghệ thông tin nhằm góp phần nâng cao chất lượng học Toán cho học sinh lớp 2.	85	86	84	85.00
153	Nguyễn Hồng Nhung	Giáo viên Trường Tiểu học Hợp Đức	Một số giải pháp xây dựng lớp học hạnh phúc cho học sinh tiểu học	84	85	86	85.00
154	Phạm Thị Lan	Giáo viên Trường TH&THCS Vạn Hương	Giải pháp nâng cao chất lượng viết đoạn văn cho học sinh lớp 2	84	85	86	85.00

155	Nguyễn Thị Hoa Linh	Giáo viên Trường Tiểu học Hải Sơn	Một số giải pháp giúp học sinh lớp 3 viết tốt đoạn văn trong môn Tiếng Việt.	84	85	86	85.00
156	Đinh Thị Thu Trang	Giáo viên Trường Mầm non Hải Sơn	Một số giải pháp dạy trẻ 3-4 tuổi sử dụng vật liệu tạo hình sáng tạo	86	85	84	85.00
157	Đàm Thị Trang	Giáo viên Trường Mầm non Bảo Châu	Một số giải pháp nâng cao chất lượng phát triển ngôn ngữ rõ ràng, mạch lạc cho trẻ 5-6 tuổi trong giờ dạy trẻ kể lại truyện	83	86	86	85.00
Tổng: 134 sáng kiến của 157 tác giả							